

MỀNH MÔNG THỂ SỰ ĐỂ GIÓ CUỐN ĐI

Số 15

SỐNG TRONG ĐỜI SỐNG CẦN CÓ MỘT TÂM LÒNG

Trương Lai



Để làm gì... **Để gió cuốn đi**. Làm được như vậy không dễ chút nào, có lúc tôi tự ngẫm “e không thể”. Nhưng Trịnh Công Sơn, bằng cuộc sống của chính mình, bằng sự nghiệp của mình trong âm nhạc, hội họa, thi ca, tạp bút... đã làm được. Cứ như sứ mệnh cao cả mà đấng tạo hoá đã trao cho anh nói lên điều đó. Tài năng thiên bẩm của Trịnh là điều có thật. **“Trịnh Công Sơn viết dễ như lấy chữ từ trong túi ra”** [1] như nhận xét của Nguyễn Xuân Khoát - con chim đầu đàn của nền tân nhạc Việt Nam - phải chăng là minh chứng của thiên bẩm đó.

Một ý tưởng của Trịnh cứ day dứt mãi trong tôi **“Người ta chia sẻ vẻ đẹp và người ta cũng chia sẻ nỗi khổ đau. Nhưng sự bất khả tư nghị (l’empensable) không ai chia sẻ được ... Buổi chiều tháng năm dòng suối Loiret chảy nhẹ nhàng. Đi bộ từ bờ này sang bờ kia còn dễ dàng hơn nghìn lần những mùa lụt ở Huế. Buổi chiều ở Orleans bỗng nhiên tôi thương nhớ quê nhà quá. Có những cái đau không bình tĩnh sẽ trách móc tôi vì sao ở một nơi sung sướng như vậy mà vẫn nhớ nhà, nhớ quê. Than ôi, quê nhà chính là tôi rồi, tôi biết làm sao được.”** 2

Ai đó trần trở khi vào vai trong một cuốn phim về Trịnh là làm sao thể hiện được **cái chất Trịnh Công Sơn**. Trong suy ngẫm hết sức chủ quan và có thể còn nông cạn của người viết bài này, thì có lẽ nên tìm về cái ý nằm ở đáy sâu của những tầng ngữ nghĩa mà người ta cất công vẽ vờ ra mà chưa hiểu **“chính tôi là tôi rồi, tôi biết làm sao được”**. Quả thật “chính là tôi rồi”, và anh tự thán **“biết làm sao được”**. Anh viết vậy chắc là vì không muốn nói rằng **cái hơi thở của con người, cảnh sắc Huế phả vào ca từ, nhạc điệu, màu sắc, âm thanh Huế** đã làm nên **“chính mình**. Trong đó có cả cái hay, cái độc đáo lẫn cái dở, cái bất cập rất khó đổi thay cho dù dòng sông Hương êm đềm phẳng lặng nước trong vắt vẫn luôn có những lúc gầm thét, trào sôi, nước đục ngầu giận dữ.

Không biết có phải vì vậy mà Trịnh viết rằng **“ở bề mặt của một số ao hồ bề sông có thể yên tĩnh nhưng cơn cuồng nộ ở đáy sâu vẫn sục sôi một đời sống riêng. Đó là nỗi đam mê sâu thẳm nhất của những tâm hồn muốn mãi mãi đánh thức mình, muốn mình mãi mãi là kẻ tỉnh thức để cuộc sống không còn giấc**

ngủ nào khác hơn là giấc ngủ của sấm sét’. Đây là những dòng anh viết cho họa sĩ Bửu Chỉ, người bạn Huế gắn bó thân thiết của anh, và theo cảm nhận của tôi, cũng là nói cho anh, về anh *“càng ngày càng đi sâu vào sự nghiệt ngã của sự chọn lựa bất khả kháng của chính bản thân mình”* [tr.47].

Phải chăng vì thế mà Trịnh Công Sơn tự cảm thấy *“không ai chia sẻ được”*? Trịnh Công Sơn không là toàn bích. Điều ấy chẳng có gì lạ. Tôi không đầu được, mà đầu làm gì cơ chứ, về đôi điều tôi không đồng cảm được với *những bi lụy thể hiện dấu hiệu yếm thế* của Trịnh là một trong những điều đó, cho dù cũng chính anh đã viết *“sự tử tế giữa con người với con người, làm mình tin rằng điều tốt là một cái gì có thể thực hiện được giữa cuộc đời này. Không có gì quan trọng cả và thế cũng không có gì đáng phải nản lòng”*. Mạnh mẽ hơn nữa, anh *“muốn mình mãi mãi là kẻ tỉnh thức”*. Nhưng rồi chính anh lại tự thấy mệt mỏi và cô đơn

Chén rượu cay một đời tôi uống hoài

Một đời về không, hai tay quy hàng...

Vào những lúc ấy anh nghe *“trong từng giọng nói có màu tàn phai”*!

Cô đơn như là định mệnh gắn chặt với Trịnh thấm đẫm trong ca từ và giai điệu của anh :

Trời cao đất rộng

Một mình tôi đi

Một mình tôi đi

Đời như vô tận

Một mình tôi

Một mình tôi về ...với tôi

Có thể là tôi nông cạn trong cảm thức, suy bụng ta ra bụng người. Cũng có khi *“chữ nghĩa ngẫm cho cùng cũng là một thứ thị phi, nó buộc vào mệnh người rồi không gỡ ra được”* như chính Trịnh đã viết [tr.56]

Có người gọi Trịnh là một “thiên tài”, cũng là một cách nghĩ. Nhưng điều gì tạo nên một thiên tài, tôi nghĩ Mozart - một thiên tài âm nhạc - nói đúng, đặc biệt là rất đúng với Trịnh Công Sơn : *“Sự thông minh hay trí tưởng tượng ngất trời, hay thậm chí cả hai kết hợp cùng nhau cũng không làm nên thiên tài. Yêu thương, yêu thương, yêu thương, đó là linh hồn của một thiên tài”*! Thiển sư Thích Nhất Hạnh thì giải thích rằng : *“Khi bạn yêu thương, nếu là lòng yêu thương thật sự, bạn sẽ bắt đầu nhận ra rằng những người khác là một phần của bạn và bạn là một phần của họ. Khi nhận thức được điều đó, đã là vô ngã... Khi con người yêu mến nhau, sự khác biệt, những giới hạn, biên giới ngăn cách giữa họ sẽ bắt đầu tan biến đi, và họ trở thành một với người họ thương yêu. Sẽ không còn những ghen ghét và sân giận, vì nếu sân giận người khác, là họ đang giận chính họ”*[2]

Tôi thường suy ngẫm và thấm thía lời tự bạch của Trịnh Công Sơn *“...với cuộc đời, tôi đã ôm một mối cuồng si bất tận. Mỗi đêm, tôi nhìn trời đất để học về*

lòng bao dung. Nhìn đường đi của kiến để biết về sự nhẫn nhục. Sông vẫn chảy đời sông. Suối vẫn trôi đời suối. Đời người cũng để sống và hãy thả trôi đi những tị hiềm”. Đây chính là một trong những “phẩm chất thiên tài”, đúng hơn, e phải nói là *cái làm nên một thiên tài*, như ai đó đã gọi Trịnh Công Sơn. Một con người bằng xương bằng thịt giữa cuộc đời với những hệ lụy không sao tránh khỏi của những thân phận người đa đoan giữa cuộc đời quá nhiều thương mà ta đang sống .

Suy nghĩ về hai tiếng “*thôi kệ*” rất đáng yêu của Trịnh được lặp lại nhiều lần khi cần phải phản ứng lại những “*tị hiềm*” mà anh muốn quên đi thắm đẫm “*cái chất Trịnh*” mà ai đó từng trần trở khiến tôi càng yêu anh hơn, trân trọng anh hơn. Có lần mấy anh em ngồi nhâm nhi trong căn phòng nhỏ quen thuộc của Sơn thì một nhân vật từng đặt điều vu khống và chửi rủa Sơn trên báo chí nước ngoài bước vào. Thanh Tùng, Sâm Thương lặng lẽ đứng dậy, ba người còn lại cũng nhập nhòm, thì Sơn chìa tay với vị khách không mời mà đến chỉ vào một chiếc ghế. Cuộc nhậu trở nên gượng gạo, ngưng rượu đắng ngắt trong họng để rồi lặng lẽ chia tay. “*Thôi kệ*”, Sơn bắt tay rất chặt nói với tôi, người bước ra sau cùng.

Đó là sự bao dung của tâm lòng Trịnh, là “*cái chất Trịnh*”, một ngọn gió mát lành, trong trẻo thổi vào bầu không khí ngột ngạt oi bức của môi trường sống bị vẩn đục bởi sự tị hiềm, ở đó “*chúng ta hình như thừa bạo lực nhưng lại thiếu lòng nhân ái*” [tr.59]. Phải chăng vì thế mà trong ca từ và giai điệu của Trịnh người ta tìm về ảnh hưởng của Phật giáo.

Không thể phủ nhận điều đó. Nhưng hiểu ảnh hưởng đó như thế nào? Học giả Thái Kim Lan viết rằng “*Trịnh Công Sơn hiểu Phật giáo thấu đáo hơn triết học Tây phương, vì anh rất gần gũi với các chùa và các Thầy. Nhưng anh đã sáng tạo ra một triết lý hát hòa hợp giữa đông và tây. Tư tưởng tây phương ở các bài hát Trịnh Công Sơn nằm ở hình thức bên ngoài, nhưng cốt tuỷ là đông phương. Đó là điểm sáng tạo độc đáo của Trịnh Công Sơn, đã bắt được nhịp suy nghĩ của thời đại và của thế hệ thanh niên Việt Nam.*” * Thái Kim Lan là bạn học của Trịnh Công Sơn, chị từng nghiên cứu về chủ nghĩa hiện sinh đã nói rất hay rằng Trịnh Công Sơn “*hát triết học*” như người mẹ Huế kể chuyện cổ tích – *những bài hát của ông giúp họ hiểu những lý thuyết siêu hình khó hiểu này*. Và rồi sau này, năm 2001 chị viết “*Bây giờ nhìn lại thì thấy mình đại khờ, bởi chính những tư tưởng mới này chẳng có chi là mới so với triết lý Phật giáo cả.*” [Nơi vùng ưu tư thành tiếng du ca] .

Quy mọi sáng tác và sự quỵn rũ của Trịnh vào ảnh hưởng của Phật giáo thì liệu có làm hẹp lại khung trời bao la trong cảm thức về Trịnh không? Theo tôi đây là một câu hỏi nghiêm túc cho các bậc thức giả, nhất là cho giới trẻ ngưỡng mộ Trịnh. Tôi muốn nhắc lại đây ý của Cao Huy Thuần: “*nhạc Trịnh Công Sơn thường có một thoáng của cái này trong cái kia và ngược lại: “Một chút xuôi trong ngược. Trăm năm trong xuân thì. Chân như trong hạt lệ.*” . Vâng, quả là thế. Thì chả phải là Trịnh đã hát như vậy sao

Trong cảm thức rất riêng tư đậm tính chủ quan thì trong cung bậc những giai điệu của Trịnh Công Sơn hình như tôi nghe **ngân nga tiếng chuông chùa Thiên Mụ** ở Huế lẫn **trầm buồn chậm rãi tiếng chuông nhà thờ ở Bảo Lộc**. Có chuyện gọi là **“rất riêng tư”** đó vì chùa Thiên Mụ bên bờ sông Hương đoạn chảy qua Kim Long giữ một vị trí đặc biệt trong tâm hồn người Huế đích thực. Còn tiếng chuông nhà thờ ở Bảo Lộc là một ngẫu nhiên thú vị để lại dấu ấn khó quên trong tôi khi liên tưởng đến **“Lời buồn thánh”** của Trịnh.

Duyên do còn là vì kiến thức của tôi về Phật giáo quá nông cạn mặc dù mẹ tôi đã cho con trai út của bà quy y. Cậu nhóc Phật tử của bà chỉ còn giữ lại một hoài niệm thấm sâu vào tâm hồn tuổi thơ khi vị sư già đặt bàn tay gầy guộc của người lên



đầu tôi và tay kia chìa ra trước mặt tôi một cái oản : **“Con thụ lộc Phật đi để rồi biết làm điều lành”**. Mẹ tôi quỳ xuống và kéo theo tôi quỳ theo **“Con tạ ơn thầy đi con”**. Sư cụ dắt tôi đến ngồi bên bàn trà. Bàn tay gầy guộc khẳng khiu của một cây trúc trăm tuổi rót một chén trà trao cho tôi. Đã nhiều năm trôi qua, với tuổi 86, hoài niệm tuổi thơ đọng lại là sâu nhất trong tôi là đôi mắt trù mền có lúc nghiêm khắc nhìn tôi mỗi lần tôi vô ý để rơi vãi hạt cơm ra mâm mà vẫn vô tư tiếp tục ăn. Mẹ tôi lặng lẽ nhặt bỏ vào chén cơm của bà : **hạt cơm là hạt ngọc của trời, mẹ đã nói với con nhiều lần rồi, đấy là điều lành Phật dạy đấy con**. Ánh mắt, lời dạy của mẹ tôi và hơi ấm của bàn tay gầy guộc của vị sư già đặt trên đầu tôi cùng với hương thơm của chén trà quyện với mùi hương trầm trong ngôi chùa u tịch kia là cảm nhận về Phật chìm sâu vào tâm hồn tôi hơn tất cả những sách vở về Phật tôi đọc được.

Tôi đã tìm đọc toàn bộ những cuốn sách của Lê Mạnh Thát tặng. Sự uyên bác tuyệt vời của tiến sĩ, giáo sư, thiền sư thông thạo hơn mười thứ tiếng ấy đã đem lại cho tôi sự quyến rũ và khâm phục. Đọc lướt qua, rồi đọc kỹ một số đoạn trong ba cuốn Lịch sử Phật giáo Việt Nam, Toàn tập Chân đạo chánh thống, Toàn tập Trần Thái Tông ... Đọc lướt, rồi đọc kỹ lại từng phần và suy ngẫm. Tự thấy kiến thức được bồi bổ thêm lên, trí tuệ cũng sáng ra đôi chút, nhưng lạ một điều trong khi mắt tôi đọc, trong đầu tôi vẫn vẫn vương **tiếng cười** của ông.

Vâng, **tiếng cười sáng khoái, vô tư của một con người từng bị kết án tử hình** sau đó hạ xuống chung thân để rồi phải ngồi tù 14 năm. Nhiều tác phẩm, trong đó có những cuốn mà thiền sư, giáo sư, tiến sĩ thông thạo hơn mười ngoại ngữ đã **được bộ óc siêu việt ấy hình thành trong 14 năm ngồi tù đó!** Khi viết những dòng này, tiếng cười của Lê Mạnh Thát hôm ông ngồi cùng với Chu Hảo và tôi tại nhà ông, vẫn cứ ong ong trong đầu. Trong tiếng cười ấy tôi cảm nhận được **sự ung dung tự tại thấm đẫm tính vị tha** của nhà Phật [**vị tha** trong tiếng Anh là **selflessness** đồng nghĩa với **vô ngã**].

Như một đoạn phim quay chậm đoạn ông trao đổi với hai chúng tôi về chuyện chúng tôi mời ông ký vào bản tuyên bố lên án Trung Quốc xâm lược vẫn rõ mồn

một trong đầu tôi. Dừng lại để dùng bữa cơm chay đã dọn lên, rồi tiếp tục bên bàn uống trà, Lê Mạnh Thát vẫn trầm ngâm. Ông chậm rãi thay bã trà để pha một ấm mới, tôi và Chu Hảo nhìn nhau biết rằng ông vẫn đắn đo suy nghĩ. Uống cạn một chung trà, ông cầm bút nhìn vào bản “Tuyên bố” chúng tôi đã đặt sẵn trên bàn. Nhìn tôi ông nói **“kỳ hay không kỳ đây anh Trương Lai hề”**. Tôi cười đáp lại : **“tôi đâu dám trả lời, chúng tôi đến thăm thầy với lòng thương mến và sự kính trọng, đâu dám ép, chuyện kỳ hay không là thầy quyết định chứ”**. Nhìn thẳng vào mắt tôi ông cười to, **vẫn tiếng cười sáng khoái thâm đậm tính vị tha ấy** gọi mạnh vào chúng tôi, rồi đặt bút ký. Chu Hảo đứng dậy nắm chặt tay Lê Mạnh Thát. Ông lại rót thêm một chung trà mời uống cạn, rồi đứng dậy tiễn hai chúng tôi ra xe sau năm tiếng đồng hồ đàm đạo trong căn nhà ấm cúng và trang nhã của vị thiền sư mà chúng tôi hân hạnh được ông thân tình đón tiếp.



Chính **tiếng cười** của Lê Mạnh Thát đã gieo vào lòng tôi một xúc động mãnh liệt giúp tôi hiểu sâu hơn triết lý Phật giáo từ những điều tôi đọc được trong những cuốn sách ông đưa tặng tôi. Nói cách khác, triết lý Phật đến với tôi không từ sự hiểu biết và mở kiến thức đọc được mà là từ trái tim. Đầu óc tôi vẫn bị ám ảnh bởi luận điểm của Hegel **“...Ở đâu nội dung của sự tất yếu phổ biến không nhất trí được với trái tim, thì sự tất yếu ấy, xét về nội dung, không là gì cả và phải nhường chỗ cho quy luật của trái tim”**. [6] [Hiện tượng học tinh thần]

**“Để buốt trái tim, để buốt trái tim...
Trong trái tim con chim đau nằm yên,
Ngủ dài lâu mang theo vết thương sâu.
Một sớm mai chim bay đi triền miên,
Và tiếng hót tan trong trời gió lên”**.

“Con chim đau nằm yên” dài lâu trong trái tim Trịnh bỗng một sớm mai chim bay đi và tiếng hót tan trong trời gió lên. Và trong ngọn gió buổi sớm mai ấy, Trịnh hiểu về mình, nói về mình :

**Đêm ta nằm nghe tiếng trăm năm
Gọi thì thầm, gọi thì thầm, gọi thì thầm ...**

Những tiếng gọi thì thầm ấy đặt ra một câu hỏi cho Trịnh Công Sơn :

**Tôi là ai mà còn ghi dấu lệ
Tôi là ai mà còn trần gian thế?
Tôi là ai, là ai, là ai,
Mà yêu quá đời này**

Nhưng tiếng thì thầm ấy không chỉ đến với một mình Trịnh, “tiếng trăm năm” ấy đến với cuộc đời, đến với mọi người, với những thân phận khác nhau trong những đa đoan tục luy, hay thanh thoát phiêu du.

Bỗng nhớ đến một kỷ niệm ấm lòng. Trong chuyến đến Nhật theo lời mời của Bộ Văn hoá Nhật. Trong bữa cơm với người giữ nhiệm vụ tổ chức chuyến thăm ấy, vị quan chức Nhật hỏi tôi muốn đi những đâu trong một tuần lễ ở Nhật. Tôi trả lời ngay muốn tìm hiểu về nông thôn, đến một thành phố cổ và vài ngôi chùa tiêu biểu nằm trong thành phố cổ hoặc ở nông thôn. Và rồi trong chuyến đi ấy, ấn tượng sâu đậm trong tôi là buổi đàm đạo với nhà sư Nhật tại một ngôi chùa cổ mà tôi đã có dịp kể trong một “Mênh mông thế sự” viết về mẹ tôi năm 2007.

Sau khi ngắm nghía vẻ đẹp trầm tư trong u tịch của ngôi chùa cổ nằm trên một ngọn đồi vắng lặng, nhà sư Nhật mời tôi uống trà. Người phiên dịch tiếng Nhật lặng lẽ tề nhị lánh đi, vì nhà sư sẽ nói tiếng Anh. Với vốn ngoại ngữ quá hạn chế, tôi



nói thật với nhà sư để ông không đi quá sâu vào triết lý mà chỉ trao đổi những điều dung dị thường nhật. Ông cười “*tôi cũng thế thôi*”. Ông giới thiệu đôi điều về ngôi chùa của ông, thoải mái trả lời vài câu hỏi của tôi rồi ông lặng lẽ với tay lên kệ sách rút ra một đĩa nhạc của Trịnh Công Sơn được dịch sang tiếng Nhật, rồi nói: “*Người Nhật chúng tôi rất thích nhạc Trịnh Công Sơn. Giai điệu của bài hát này đậm chất phương Đông, rất hợp với tâm hồn của rất nhiều người Nhật. Lời ca cũng vậy. Ca từ được chuyển ngữ sang tiếng Nhật có thể chưa lột tả được thần thái của nguyên bản tiếng Việt, nhưng cũng đủ để chúng tôi hiểu và chia sẻ nội dung càng hiểu hơn về giai điệu để đồng cảm và chia sẻ*”. Rồi ông dẫn ra một câu trong đĩa nhạc. Vốn tiếng Anh của tôi quá hèo nhưng loáng thoáng nghe, tôi đoán ra có lẽ đó là những câu trong bài Diễm Xưa:

“Mưa vẫn mưa bay trên tầng tháp cổ...
...xin hãy cho mưa qua miền đất rộng
Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau”

Phải chăng ở đây, tuy ngôn ngữ bất đồng nhưng sự đồng cảm giữa tôi và vị sư người Nhật chính là biểu hiện sự thông thái của trí tuệ ***phải nhường chỗ cho quy luật của trái tim***. Ánh mắt hồn hậu ấm áp của nhà sư người Nhật và cung cách từ tốn khiêm nhường khi giới thiệu với tôi về ngôi chùa của ông và câu chuyện về giai điệu và ca từ của Trịnh Công Sơn đã đi thẳng vào trái tim tôi. Trong đáy sâu của cảm thức, tôi tự hào được là bạn của Trịnh Công Sơn, người đã đến được với trái tim của bao người, trái tim của những phận người đang trong cõi nhân sinh bẽ bộn những khổ đau và tục lụy này. Và Trịnh khắc khoải đợi chờ

*Nơi đây tôi chờ
nơi kia anh chờ
trong căn nhà nhỏ
mẹ cũng ngồi chờ
Chờ trên vầng trán mẹ thấp lên bình minh...*

Rồi sự đợi chờ thắm đậm chất triết lý bàng bạc trong những ca khúc, những màu sắc của anh :

***Đợi chờ yêu thương trên cây thánh giá
Đợi xóa sân si dưới bóng bồ đề***

Ấy thế mà Phạm Duy thì lại viết: “***con người sống trong cảnh Chúa, Phật bỏ loài người. Cuộc đời còn là đám đông nhưng cũng là quán không. Con người là cát bụi mệt mỏi, bao nhiêu năm làm kiếp con người, chợt một chiều tóc trắng như voi...***” [7]. Cho nên ngẫm nghĩ kỹ về chiều sâu của sự đợi chờ ấy sẽ hiểu hơn về cảm thức của Trịnh Công Sơn trong sự lắng đọng của xúc động thẩm mỹ độc đáo và đa diện trong những sáng tạo nghệ thuật của anh với tính cách một người “***hát rong đi qua miền đất này để hát lên những linh cảm của mình về những giấc mơ đời hư ảo***” mà anh nói về mình. Cũng vì lý do đó nếu quy mọi sáng tác của Trịnh vào ảnh hưởng của Phật giáo thì liệu có làm hẹp lại khung trời bao la trong cảm thức về Trịnh không để nói về một cảm nhận rất riêng tư là ***trong giai điệu của Trịnh Công Sơn hình như tôi nghe ngân nga tiếng chuông chùa Thiên Mụ ở Huế lẫn trầm buồn chậm rãi tiếng chuông nhà thờ ở Bảo Lộc.***

Nhằm nói rõ hơn điều này, xin kể lại một câu chuyện : cách đây khá lâu, để đã hơn 20 năm, trong chuyến đi thực hiện một khảo sát xã hội học ở mấy tỉnh Tây nguyên, vào cuối chuyến đi chúng tôi dừng lại ở xã Lộc Phát của huyện Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng. Đây là một xã công giáo toàn tòng gồm những cư dân Miền Bắc di cư vào Nam quăng năm 1955. Tôi cho xe chạy thẳng vào nhà thờ Lộc Phát sau khi đã trao đổi với những dân quân đề nghị họ cho xe bảo vệ dừng lại và quay về trụ sở, không cần phải theo xe tôi trên một chặng đường khá dài. [Cũng xin nói thêm chuyến khảo sát đạo ấy cần phải có bảo vệ vì còn sự quấy nhiễu của FULRO [*Front Unifié de lutte des Races Opprimées*]. Vị cha xứ có vẻ ngạc nhiên vì lần đầu tiên có một chiếc Land Cruiser biển xanh vào Nhà thờ. Nhưng sau cuộc trao đổi thân tình, linh mục Hoàng Ngọc Giao trở nên thoải mái và niềm nở chuyện trò với tôi bên chung rượu thánh. Tối hôm ấy chúng tôi nghỉ lại ở nhà anh Tụ , một giáo dân đang là Chánh Văn phòng Ủy ban xã [nay là Phường] Lộc Phát.

Đêm nằm trần trọc không ngủ được tôi dậy ra hiên nhà ngồi thư giãn. Trong tĩnh lặng của một làng quê tôi lắng nghe và rồi chìm đắm trong giai điệu Trịnh Công Sơn vẳng lại từ cửa một nhà nào đó hơi xa nhà anh Tụ nên có lúc ngắt quãng theo chiều gió khi mạnh khi nhẹ thổi đến.

*Ôi tiếng hát xanh xao của một buổi chiều
Trời mưa trời mưa không dứt
Ô hay mình thấy cô liêu.*

Trong bữa ăn sáng tôi hỏi Tụ về tiếng hát vọng lại đêm khuya kia. Anh cho biết đây là từ chiếc máy Akai của nhà cuối xóm, có khi họ vặn đến hai, ba giờ sáng. Tụ nói thêm là xóm anh hai ba nhà có máy Akai, và nếu tính cả xã thì có hơn chục. Mà bọn trẻ cứ như nghiện nhạc Trịnh Công Sơn. Nhưng không chỉ bọn trẻ,

ngay cha Giao cũng thích nhạc Trịnh, có lần người cùng hát với nhóm thanh niên trong giàn đồng ca của nhà thờ đấy ạ.

Trong dịp về thăm lại Lộc Phát sau chuyến đi Ý. Đạo ấy tôi có đến Vatican. Sau khi tôi thăm lạng đạo nhìn toàn cảnh nhà thờ tôi dừng tặng ở quầy bán quà lưu niệm mua một vòng Thánh giá định để tặng ông cụ thân sinh anh Tụ và một cuốn sách ảnh Vatican định để tặng linh mục Giao. Chị Tố Nga, người đưa chúng tôi vào thăm Vatican, biết lý do tôi mua vòng chuỗi Thánh giá đã bảo tôi trao cho chị để chị đi xin đức Cha ban phép Thánh thì người được nhận mới thấy đấy là một ân huệ.

Đúng thế. Về Lộc Phát tôi đến thăm linh mục Giao, tặng ông cuốn sách và hỏi ông về ý định trao chuỗi vòng Thánh giá cho cụ thân sinh anh Tụ. Ông tỏ vẻ cảm động và phấn khích nói ông sẽ cùng đến nhà ông cụ để chứng kiến nghĩa cử đặc biệt này. Đáng tiếc là cụ ông đã khuất núi, nay phải trao cho cụ bà. Bên chén trà trong chuyện trò thân mật giữa hai chúng tôi, linh mục Giao, bây giờ đã là người bạn gần gũi, chân thành mời tôi dùng bữa trưa. Tôi có dịp hỏi ông về câu chuyện nhạc Trịnh Công Sơn mà Tụ đã kể cho tôi dạo nào. Cha Giao cười thoải mái trả lời: “Đúng đấy, tôi rất thích nhạc Trịnh, có thể nói là “mê” nhạc điệu và lời ca trong những ca khúc của Trịnh. Ngoài những Thánh ca, trong những bài hát khác mà tôi đã nghe thì đứng số một là nhạc Trịnh”, ông nhắc đến “Lời buồn thánh, Phôi pha, Tôi đang lắng nghe....

Đúng như ai đó đã viết “ca khúc của Trịnh Công Sơn đã đạt tới chiều kích an ủi của những tôn giáo lớn... “**Ôi**

đường phố dài, lời ru miệt mài, còn ai còn ai”. Giống như không biết bao nhiêu lần buồn nản, tôi níu kéo Trịnh Công Sơn cùng vào thánh đường, cầu nguyện cho những kỷ niệm thôi bớt phôi pha..Lúc ấy, chiều Hà Nội hình như có mưa bay trên tháp chuông Nhà thờ Lớn”.

Nhưng không phải chỉ là chiều kích tôn giáo dù đó là Phật, là Chúa. **Trịnh Công Sơn giống như một thiên sứ mà tất những cặp tình nhân đều muốn anh chứng giám cho tình yêu của họ** như Kiến trúc sư Nguyễn Văn Tất, người thiết kế hội quán Hội Ngộ như một món quà riêng tặng Trịnh Công Sơn đã xúc động viết. Nhà kiến trúc tài hoa đã cố gắng thể hiện cho được ý tưởng của Trịnh : “...**Mái nhà là một tiếng có một âm vang tình cảm sâu kín trong lòng mỗi người. Chỉ có ở đó mình mới tìm mình đầy đủ nhất. Đó là cái nôi thứ hai ru mỗi đời người khi lớn lên**”. Và chính anh đặt tên cho Quán Hội Ngộ. Người giốc hết tâm lực và trí tuệ thực thực hiện ý tưởng ấy của Trịnh là Cao Lập, có người gọi anh là “linh hồn của “**Quán Hội Ngộ**”, còn người thiết kế “mái nhà” ấy, thì tâm sự : “*Hội ngộ bây giờ [mười năm sau ngày Trịnh ra đi] giống như một nơi chốn tâm linh của tình yêu mà anh Sơn là một nhân cách, một nghệ sĩ xứng đáng đại diện cho thế giới tâm linh tình yêu ấy. Cũng có khi từ một ước vọng không thành cho anh Sơn chúng ta*



lại có được một thánh đường đẹp đẽ từ ý tưởng một “Nhà nguyện tình yêu” của anh” [tr.549].

Vậy là từ “**đợi chờ yêu thương trên cây thánh giá, đợi xóa sân si dưới bóng bồ đề**” Trịnh Công Sơn đã đến với cuộc đời thường nhật của tất cả mọi người, tất cả những thân phận người

**Hãy yêu ngày tới dù quá mệt kiếp người
Còn cuộc đời ta cứ vui**

Hai câu ấy ở trong bài “**Để gió cuốn đi**” thấm đẫm chất triết lý dội vào tim tôi, triết lý Trịnh Công Sơn. Tôi nghe ra “**tiếng nói tình thức**” của anh, người tôi thương mến. Và thế là “**Để gió cuốn đi**” được nói vào “**Mênh mông thế sự**” nhằm gửi đi một thông điệp : những ý tưởng, cảm nhận và suy tư trong mênh mông thế sự mang dấu ấn cá nhân. Vì vậy mà rất tự do và thoải mái không áp đặt và cũng chẳng van nài. “**Ngày vừa lên hay đêm xuống mênh mông**”, những ý tưởng, cảm nhận và suy tư của một cá nhân sẽ tan biến vào thinh không “**tan trong trời gió lên**”, hay vô tình đọng lại đâu đó, làm sao biết được” mà tôi đã viết trong “Mênh mông thế sự” mở đầu cho năm 2021.

Trịnh, giai điệu của Trịnh đang chìm lắng trong tôi, thì thầm với tôi

*Trời cao đất rộng
Một mình tôi đi
Một mình tôi đi
Đời như vô tận
Một mình tôi về
Một mình tôi về với tôi*



Chú thích :

1. *Trịnh Công Sơn - Tôi là ai, là ai...*, nxb Trẻ, 2011, tr. 257 – từ đây, các trích dẫn nếu không chỉ rõ nguồn, là từ sách này
2. (dẫn theo John C. Schafer, *Cái chết, Phật giáo và chủ nghĩa hiện sinh trong nhạc Trịnh Công Sơn*, <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=10060&rb=0206>)
3. dẫn theo John C. Schafer, bđd
4. *Trao đổi với nhạc sĩ Trịnh Công Sơn*, Thích Tâm Thiện thực hiện, Nguyệt san Giác Ngộ số tháng 4-2001.
5. <https://www.tcs-home.org/paintings/but-tich/bt-1.jpg/view>.
6. G.W. F. Hegel. *Hiện tượng học tinh thần*, Bùi Văn Nam Sơn dịch. NXB Văn học 2006, tr. 769)
7. http://www.phamduy2010.com/phamduy_viethtml/hoiky/hoiky3/chuong_20.html
8. tâm hình ở Lộc Phát ở giữa trang 9 từ trái sang phải: Đại, linh mục Giao, Tương Lai, người phó của lm Giao.Tu

Ngày 28.2.2021